

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2021-2026
ban hành kèm theo Quyết định số 58/2021/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*
*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*
*Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ
ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;*
*Căn cứ Quyết định số 53/2006/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2006 của
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương;*
*Căn cứ Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2018 của
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều
hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính Nhà nước;*
Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2021-2026 ban hành kèm theo Quyết định số 58/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

1. Sửa đổi khoản 3 Điều 47 như sau:

“3. Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đi công tác ngoài tỉnh từ 03 ngày làm việc trở lên báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết theo thẩm quyền”.

2. Bổ sung khoản 3 vào Điều 9 như sau:

“3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ngoài việc ký các văn bản thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật, được ký thừa lệnh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các văn bản sau:

a) Giấy mời họp; thông báo kết luận của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại các cuộc họp của Ủy ban nhân dân tỉnh, cuộc họp, buổi làm việc do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì.

b) Văn bản thông báo ý kiến chỉ đạo và kết quả xử lý các công việc cụ thể của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để các cơ quan liên quan biết và thực hiện.

c) Văn bản đính chính các văn bản do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành.

b) Các văn bản khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh”.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 3 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TAND tỉnh; Viện KSND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, các VP.

PH_VP7_QĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Quang Ngọc